

| | | |
|-----------------------|--|---|
| Mã Use Case | UC2-2 | |
| Tên Usecase | Nhận phòng | |
| Actor(s): | Lễ tân | |
| Loại Use Case | Filled/Focused | |
| Tóm tắt | Lễ tân thực hiện nhận phòng cho những khách có đặt phòng trước | |
| Luồng nghiệp vụ chính | Actor thực hiện | Hệ thống phản hồi |
| | 1-Lễ tân nhập thông tin tìm kiếm phiếu đặt phòng trước | |
| | | 2-Hệ thống tìm thông tin đặt phòng và hiển thị ra màn hình A1 |
| | 3-Nhân viên chọn phiếu đặt phòng và chọn “Nhận phòng” | |
| | | 4-Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ thời gian nhận phòng A2 |
| | | 5-Thay đổi trạng thái phiếu đặt thành “Đã nhận phòng” |
| Luồng nghiệp vụ phụ | A1 – Không tìm thấy kết quả đặt phòng . Hiện thông báo “Không tìm thấy thông tin đặt phòng” Kết thúc use case A2 – Thời gian nhận phòng không hợp lệ. Hiện thông báo “Thời gian nhận phòng không hợp lệ” Kết thúc use case | |
| Luồng ngoại lệ | Không có | |
| Điểm ghi chú | Thời gian nhận phòng hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> - Khách không được nhận phòng trước thời gian nhận phòng trên phiếu đặt phòng - Khách không được nhận phòng sau thời gian trả phòng trên phiếu đặt phòng | |

| | |
|-------------------------------|--|
| | |
| Sự kiện kích hoạt | Khi lễ tân chọn chức năng “Nhận phòng” |
| Tiền điều kiện | Lễ tân phải đăng nhập vào hệ thống |
| Hậu điều kiện | Không có |
| Tham khảo thông tin nghiệp vụ | Trước khi giao chìa khóa phòng, lễ tân phải giữ lại CMND/Hộ chiếu của người đại diện lưu trú |
| Rủi ro | Không có |
| Tên tác giả | Trần Thị Thanh Nhân |
| Ngày | 4/11/2020 |